

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA CHÈ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HS-ST
Ngày 24 – 9 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA CHÈ, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Quang Ninh và ông Nguyễn Văn Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Vi Đức Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2019/HSST ngày 23 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Triệu A T (tên gọi khác: **Triệu Kim M**); sinh ngày 28 tháng 3 năm 1991 tại huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Quay D và bà Đặng Thị X; có vợ là Cháu Thị S; có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 06/5/2019 bị Công an xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh xử phạt hành chính, phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “đánh bạc”, đã nộp xong tiền phạt vào ngày 10/5/2019; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; hiện tại ngoại tại nơi cư trú; có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh **Bàn Chương P**; sinh năm: 1987; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

- Anh **Cháu A T**; sinh năm: 1993; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

- Ông **Triệu Quay D**; sinh năm: 1971; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

** Người làm chứng:*

- Anh **Triệu A B** (Tên gọi khác: Triệu Việt H); sinh năm: 1997; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

- Anh **Triệu A T** (Tên gọi khác: H; T); sinh năm: 1991; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 18/6/2019, sau khi đi dự cuộc họp tiếp xúc cử tri, Triệu A T (Triệu Kim M), Bàn Chương P và Cháu A T cùng trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh về nhà ông Triệu Quay D (là bố đẻ của Triệu A T) ở thôn Thôn N, xã Đ, huyện B chơi. Tại đây cả ba người rủ nhau đánh bài ăn tiền bằng hình thức đánh “Lốc” (tên gọi đầy đủ của hình thức này là đánh “Sâm Lốc”). Do thấy đã có chiếu trải ra ở hiên nhà từ trước, Triệu A T lấy bộ bài Tú lơ khơ đã cũ để ở kệ bán hàng của gia đình để cùng nhau đánh bạc.

Cách thức và quy ước đánh bạc được các đối tượng quy định như sau: Cả bọn dùng bộ bài tú lơ khơ có 52 quân, chia cho mỗi người mười quân bài, số bài thừa không chia hết để úp ở giữa chiếu. Ván bài đầu tiên, mỗi người rút một quân bài ở dưới chiếu, ai rút được quân bài lớn nhất sẽ được đánh trước. Các đối tượng đánh bài theo chiều về phía bên tay phải của người chơi, khi đánh người chơi có thể chọn đánh từng quân bài lẻ hoặc hai, ba, bốn quân bài cùng hàng hoặc đánh theo dây (bộ) là các con bài có thứ tự liền nhau. Người đánh sau phải đánh quân bài to hơn và tương ứng với cách đánh của người đánh trước, nếu không đánh được thì bỏ lượt, cứ như vậy ai đánh hết 10 quân bài được chia trước là người thắng. Các đối tượng quy định mỗi một quân bài còn lại của người thua cuộc tương ứng với 5.000 đồng (năm nghìn đồng) để tính ra số tiền người thua phải trả cho người thắng. Ván bài tiếp theo đánh tương tự nhưng không phải bốc bài để xác định người đánh trước mà ai là người thắng ở ván bài trước sẽ được quyền đánh trước ở ván bài tiếp theo.

Triệu A T, Bàn Chương P và Cháu A T đánh bạc đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì bị cơ quan Công an huyện Ba Chẽ phát hiện, bắt quả tang lập biên bản và thu giữ vật chứng. Quá trình điều tra các đối tượng đều thừa nhận hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi “Sâm Lốc” như đã nêu ở trên và khai nhận số tiền từng người bỏ ra đánh bạc như sau: Triệu A T sử dụng 770.000 đồng, chơi bị thua 695.000 đồng, còn lại 75.000 đồng cất trong túi quần thì bị thu giữ; Cháu A T sử dụng 270.000 đồng; Bàn Chương P sử dụng 1.225.000 đồng, bỏ ra 225.000 đồng để đánh bạc, số tiền 1.000.000 đồng còn lại cất trong người P khai nhận dùng để đánh bạc. Cơ quan điều tra thu giữ tại chiếu bạc tổng số tiền 1.190.000 đồng (một triệu một trăm chín mươi nghìn đồng); thu trên người Triệu A T 75.000 đồng; thu trên người Bàn Chương P 1.000.000 đồng và một số tang vật khác dùng vào việc đánh bạc gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếu nhựa (đã cũ) kích thước (2,95 x 1,75)m. Như vậy tổng số tiền bị cáo Triệu A T và các đối tượng khác dùng để đánh bạc đã xác định được là 2.265.000 đồng (hai triệu hai trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra, Triệu A T khai nhận: Ngày 06/5/2019 T bị Công an xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh xử phạt hành chính, phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi

“đánh bạc”, bị cáo đã chấp hành nộp xong tiền phạt vào ngày 10/5/2019. Trong giai đoạn điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến đều khai nhận diễn biến nội dung sự việc như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKSBC ngày 23 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị can Triệu A T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: các khoản 1, 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Triệu A T từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Phạt bổ sung bị cáo Triệu A T từ 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) đến 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a và c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: số tiền 2.265.000 đồng (hai triệu hai trăm sáu mươi lăm nghìn đồng); tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếu nhựa (đã cũ) kích thước (2,95 x 1,75)m.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Chẽ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và người chứng kiến Công an bắt quả tang, thu giữ tiền cùng những vật chứng khác dùng vào việc đánh bạc đã nêu trên. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 18/6/2019, tại nhà ông Triệu Quay D ở thôn thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Triệu A T cùng một số đối tượng khác đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh “Sâm Lốc” được thua bằng tiền, thu giữ tổng số tiền dùng để đánh bạc là 2.265.000 đồng (hai triệu hai trăm sáu mươi lăm nghìn đồng), trong đó: thu tại chiếu bạc số tiền 1.190.000 đồng (một triệu một trăm chín mươi nghìn đồng); thu trên người Triệu A T 75.000 đồng (bảy mươi năm nghìn đồng), thu trên người Bàn Chương P 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Tuy lần đánh bạc này, bị cáo T và các đối tượng khác sử

dụng tổng số tiền dùng để đánh bạc chưa đến 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) nhưng Triệu A T là người đang có tiền sự về hành vi đánh bạc nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo là có cơ sở pháp luật.

[3] Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

[4] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến kinh tế, hạnh phúc gia đình của mình và của người khác nên cần phải xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nhằm giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên cho thấy, bị cáo lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra thiệt hại không lớn, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức và hiểu biết về pháp luật có phần còn hạn chế. Theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý giáo dục bị cáo với một thời gian thử thách phù hợp, điều đó cũng đáp ứng được mục đích của hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321, bị cáo có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng để sung Ngân sách nhà nước. Xét thấy bị cáo phạm tội do háms lợi, mục đích để kiếm lời nên Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt bổ sung ở một mức độ nhất định, tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và mức thu nhập của bị cáo nhằm tăng

thêm tính rắn đe dọa với bị cáo và những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội.

[7] Về vật chứng của vụ án: Tổng số tiền 2.265.000 đồng (hai triệu hai trăm sáu mươi lăm nghìn đồng), bao gồm: số tiền 1.190.000 đồng (một triệu một trăm chín mươi nghìn đồng) thu tại chiếu bạc; 75.000 đồng (bảy mươi năm nghìn đồng) thu trên người Triệu A T; 1.000.000 đồng (một triệu đồng) thu trên người Bàn Chương Phúc đều là số tiền đã được làm rõ dùng để đánh bạc nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước; bộ bài tú lơ khơ không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cần tiêu hủy. Riêng chiếc chiếu nhựa (đã cũ, hỏng) thu được tại hiện trường mà bị cáo và các đối tượng khác sử dụng làm công cụ phạm tội là của ông Triệu Quay D, nhưng ông D không yêu cầu nhận lại và đề nghị các cơ quan tiến hành tố tụng xử lý theo quy định của pháp luật nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với hai đối tượng tham gia đánh bạc cùng Triệu A T là Bàn Chương P và Chiu A T nhưng chưa đến mức phải xử lý hình sự, cơ quan Công an huyện Ba Chẽ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Đối với ông Triệu Quay D là chủ nhà nơi các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc nhưng ông D không biết việc bị cáo và hai đối tượng khác đánh bạc tại nhà Ông nên không đề cập xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Triệu A T (tên gọi khác: Triệu Kim M) phạm tội “Đánh bạc”.

2. Căn cứ: các khoản 1, 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 khoản Điều 51, các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Triệu A T 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/9/2019).

Giao bị cáo Triệu A T cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Phạt bổ sung bị cáo Triệu A T số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

3. Căn cứ: Điều 123; điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đang được áp dụng (theo Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số: 07/2019/HSST-QĐCT ngày 28/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh) đối với bị cáo Triệu A T.

4. Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, các điểm a và c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: số tiền 2.265.000 đồng (hai triệu hai trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân (đã qua sử dụng); 01 chiếc nhựa (đã cũ) kích thước (2,95 x 1,75)m;

Tình trạng của những vật chứng nêu trên theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 29/8/2019 và giữa Công an huyện Ba Chẽ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.

5. Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23, Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Triệu A T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Căn cứ: Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan;
- VKSND huyện Ba Chẽ;
- VKSND T. Quảng Ninh;
- Công an huyện Ba Chẽ;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Ba Chẽ;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vương Quang Ninh Nguyễn Văn Khánh

Nguyễn Văn Quyền

